

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Đào Văn Hiến**

2- Ông **Lê Văn Vững**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Xuân Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Thông báo dời ngày mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 11 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng T** (T C), sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT khóm 4, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp; nghề nghiệp chăn nuôi; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1959 và bà Trần Thị T, sinh năm 1965; có vợ Nguyễn Kim S, sinh năm 1995 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự không; nhân thân (Ngày 29/02/2008 bị Toà án huyện Tháp Mười xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 01/9/2009); bị cáo bị tạm giữ ngày 20/4/2019, tạm giam ngày 26/4/2019; bị cáo còn bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1- **Lê Văn V** - sinh năm: 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp MT B, xã MA, huyện TM, Đồng Tháp.

2- **Đặng Chúc P (C)** - sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp MP C, xã MA, huyện TM, Đồng Tháp.

Tạm trú: Ấp 1, xã MH, huyện TM, Đồng Tháp.

3- **Nguyễn Hữu P** - sinh năm: 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

4- Trần Minh T (T Đ) - sinh năm: 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Đường số 3 Khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/4/2019, Lê Văn V cùng với Lý Thị Kim C đến nhà của T hỏi mua ma túy. V hỏi T mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng, T kêu V đưa tiền rồi đi xuống trại cá gần nhà T đợi. V và C đi xuống trại cá thì gặp Đặng Chúc P và Nguyễn Hữu P là những người làm công cho gia đình T. Sau đó, T đem bịch ma túy để trong bịch nylon màu trắng, đi đến trại cá để phân chia ra thành nhiều phần. T chia ma túy để vào trong 01 ống hút hàn kín lại đưa cho V một phần. T về nhà, còn V lấy ma túy cùng với C, P và P sử dụng tại trại cá. Khi sử dụng hết ma túy, V đưa cho P 200.000 đồng để đến nhà T tiếp tục mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng sử dụng. T đưa lại cho P 100.000 đồng để mua 02 ly nước uống, sau đó T và P cùng xuống trại cá. T giao cho C một ống hút màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy. T lấy 01 ít ma túy trong số ma túy T đang giữ trong người ra rử tất cả cùng sử dụng. Lúc này, Trần Minh T cũng là người phụ giúp T trông coi cá đi chợ về vào cùng sử dụng. Đến 11 giờ cùng ngày, lực lượng Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang, thì T và T nhảy xuống sông bỏ trốn nhưng bị bắt lại, thu giữ 01 tép ma túy trên người của Lý Thị Kim C, 01 bịch ma túy trên mặt nước tại hiện trường của T cất giấu trong túi quần lúc nhảy xuống sông rớt ra.

Tại Bản kết luận giám định số 322/LK-KTHS ngày 22/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín được niêm phong trong bao thư, ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,270 gram, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,063 gram, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng T chỉ thừa nhận bán ma túy cho Lê Văn V và Lý Thị Kim C 01 lần. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định T bán ma túy cho V và C 02 lần, 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng/tép. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp được hàn kín lại, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy (thu trên mặt nước tại hiện trường), ký hiệu A1.

- Một đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng được hàn kín lại, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy thu trên người (Lý Thị Kim C), ký hiệu A2.

- 01 (một) cái hộp bằng kim loại màu đỏ có chữ ALMOND bên trong có chứa: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen (đã bị hỏng); 02 (hai) cây kéo

bằng kim loại màu trắng; 01 cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 03 (ba) tấm nylon trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam và 03 đoạn ống hút nhựa màu xanh.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có chữ trà xanh vị chanh không độ, nắp màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ.

- 01 (một) ba lô màu xám hiệu ABU NEW DESIGN có chứa: 17 ống hút nhựa màu trắng đục có sọc màu trắng; 51 ống hút nhựa màu xanh dương có sọc màu trắng; 23 ống hút nhựa màu xanh lá cây; 17 ống hút nhựa màu cam; 62 ống hút nhựa màu cam có sọc màu trắng; 05 ống hút nhựa màu xanh dương; 03 ống hút nhựa màu vàng.

- Tiền Việt Nam 150.000 đồng gồm 01 tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng, 03 tờ polyme mệnh giá 20.000 đồng, 03 tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 5.000 đồng (thu trên người Nguyễn Hoàng T).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT màu đen (thu trên người Đặng Chúc P).

- Tiền Việt Nam 400.000 đồng, gồm 02 tờ polyme mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ polyme mệnh giá 200.000 đồng.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười đã trả lại cho:

- Đặng Chúc P: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT màu đen.

- Trần Minh T: Tiền Việt Nam 400.000 đồng, gồm 02 (hai) tờ polyme mệnh giá 100.000 đồng và 01 (một) tờ polyme mệnh giá 200.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSTM ngày 15 tháng 10 năm 2019, của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 251 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

3- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) phong bì được niêm phong (ma túy còn lại sau giám định) trọng lượng 0,221 gram.

+ 01 (một) cái hộp bằng kim loại màu đỏ có chữ ALMOND bên trong có chứa: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen (đã bị hỏng); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 03 (ba) tấm nylon trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam và 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu xanh.

+ 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có chữ trà xanh vị chanh không độ, nắp màu đỏ có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ.

+ 01 (một) ba lô màu xám hiệu ABU NEW DESIGN có chứa: 17 ống hút nhựa màu trắng đục có sọc màu trắng; 51 ống hút nhựa màu xanh dương có sọc màu trắng; 23 ống hút nhựa màu xanh lá cây; 17 ống hút nhựa màu cam; 62 ống hút nhựa màu cam có sọc màu trắng; 05 ống hút nhựa màu xanh dương và 03 ống hút nhựa màu vàng.

- Tiếp tục quản lý tiền Việt Nam 150.000 đồng gồm: 01 (một) tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 20.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng và 02 (hai) tờ mệnh giá 5.000 đồng (thu trên người Nguyễn Hoàng T), để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T nộp 400.000 đồng tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy, để sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận:

+ Bị cáo biết anh T và anh H. Trước ngày bị bắt quả tang 01 ngày, bị cáo gặp anh T và anh H uống cà phê tại chợ Thập Mười và hỏi bị cáo “Còn chơi ma túy không?”, bị cáo trả lời “Còn”, nên chia lại cho bị cáo 01 bịch ma túy 500.000 đồng. Ngày bị bắt quả tang, C và V đi ngang qua nhà bị cáo và hỏi “T có ở trại cá không?” Bị cáo trả lời “Có”. Sau đó, V hỏi bị cáo còn mua gà không? Bị cáo mới nói “Còn gà tre không?” Tiếp đó, V hỏi “Có đồ không?” (Đồ được hiểu là ma túy). Bị cáo trả lời “Có” và V đưa cho bị cáo 200.000 đồng. Bị cáo kêu V xuống trại cá trước đi. Sau đó, bị cáo đến trại cá, thì thấy có bốn người gồm: P, V, C, Chúc P và bị cáo đưa tép ma túy cho V. Bị cáo đi về nhà, thì 20 đến 30 phút sau P đến đưa cho bị cáo 200.000 đồng nói V đưa mua ma túy, bị cáo mới đưa lại cho P 100.000 đồng nói mua cà phê uống và sau đó bị cáo đến trại cá đưa ma túy cho V và cùng sử dụng chung. Lúc bắt quả tang có sáu người chơi ma túy gồm: Bị cáo, V, C, P, Chúc P và T. Bị cáo T thừa nhận bán ma túy cho V 02 lần được 400.000 đồng, nhưng bị cáo đưa lại 100.000 đồng.

+ Ngày bắt quả tang, Công an thu giữ của bị cáo các tài sản gồm: Tiền Việt Nam 150.000 đồng; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) bịch ma túy bị cáo để trong túi quần.

Người làm chứng Trần Minh T (T Đ) khai: Tôi làm công cho bị cáo T (cho cá ăn và giữ cá), ngày 20/4/2019 sau khi chở vợ bị cáo đi chợ về, tôi thấy P, P, bị

cáo và hai người tôi chỉ biết mặt nhưng không biết tên đang sử dụng ma túy, tôi vào sử dụng chung, khoảng 15 phút sau thì bị Công an bắt quả tang, khi Công an đến tôi và bị cáo nhảy xuống sông trốn nhưng bị Công an bắt lại. Khi Công an bắt quả tang có lập Biên bản và tôi có ký tên vào Biên bản, nội dung Biên bản là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố bị cáo T không thừa nhận bán ma túy cho V và C 02 lần, nhưng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bán ma túy cho V 02 lần thu lợi 400.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/4/2019, phù hợp với Bản kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 22/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đã kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín được niêm phong trong bao thư, ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,270 gram, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống hút màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,063 gram, loại Methamphetamine.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”.

[4] Xét bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đây chính là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, cần có mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội và cũng nhằm để phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Vị đại diện Viện kiểm sát không đề nghị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) phong bì được niêm phong (ma túy còn lại sau giám định) trọng lượng 0,221 gram.

+ 01 (một) cái hộp bằng kim loại màu đỏ có chữ ALMOND bên trong có chứa: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen (đã bị hỏng); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 03 (ba) tấm nylon trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam và 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu xanh.

+ 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có chữ trà xanh vị chanh không độ, nắp màu đỏ có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ.

+ 01 (một) ba lô màu xám hiệu ABU NEW DESIGN có chứa: 17 ống hút nhựa màu trắng đục có sọc màu trắng; 51 ống hút nhựa màu xanh dương có sọc màu trắng; 23 ống hút nhựa màu xanh lá cây; 17 ống hút nhựa màu cam; 62 ống hút nhựa màu cam có sọc màu trắng; 05 ống hút nhựa màu xanh dương và 03 ống hút nhựa màu vàng.

- Tiếp tục quản lý tiền Việt Nam 150.000 đồng gồm: 01 (một) tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 20.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng và 02 (hai) tờ mệnh giá 5.000 đồng (thu trên người Nguyễn Hoàng T), để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T nộp 400.000 đồng tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy, để sung Ngân sách Nhà nước.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2019).

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Xử phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/4/2019.

3- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định: 01 (một) phong bì được niêm phong (ma túy còn lại sau giám định) trọng lượng 0,221 gram.

+ 01 (một) cái hộp bằng kim loại màu đỏ có chữ ALMOND bên trong có chứa: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen (đã bị hỏng); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 03 (ba) tấm nylon trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu cam và 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu xanh.

+ 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa có chữ trà xanh vị chanh không độ, nắp màu đỏ có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh đã bị vỡ.

+ 01 (một) ba lô màu xám hiệu ABU NEW DESIGN có chứa: 17 ống hút nhựa màu trắng đục có sọc màu trắng; 51 ống hút nhựa màu xanh dương có sọc màu trắng; 23 ống hút nhựa màu xanh lá cây; 17 ống hút nhựa màu cam; 62 ống hút nhựa màu cam có sọc màu trắng; 05 ống hút nhựa màu xanh dương và 03 ống hút nhựa màu vàng.

- Tiếp tục quản lý tiền Việt Nam 150.000 đồng gồm: 01 (một) tờ polyme mệnh giá 50.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 20.000 đồng, 03 (ba) tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng và 02 (hai) tờ mệnh giá 5.000 đồng (thu trên người Nguyễn Hoàng T), để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T nộp 400.000 đồng tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy, để sung Ngân sách Nhà nước.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2019).

4- Về án phí, căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hoàng T (T C) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Hiến Cương